| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 578/2023/QĐST- HNGĐ | *Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 217/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị Ái M, sinh năm 1988.
Địa chỉ: , thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Trần Phú H, sinh năm 1983.
Địa chỉ:, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Ái M và ông Trần Phú H tự nguyện tìm hiểu 03 năm, sau đó có tổ chức đám cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 23/2016 ngày 09 tháng 3 năm 2016. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ái M và ông Trần Phú H là hợp pháp.

Cuộc sống chung hạnh phúc được 05 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay đôi bên đã sống ly thân. Xét cuộc sống chung giữa bà M và ông H thực tế không còn, mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà là có cơ sở.

[2] Về con chung: Có 01 người con chung Trần Phúc An, sinh ngày 19/3/2016. Hai bên thỏa thuận ông Trần Phú H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng người con chung và bà M không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà M, ông Hiền tự khai không có.

Về nợ chung: Bà M, ông H tự khai không có.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ái M và ông Trần Phú H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 23/2016 ngày 9/03/2016 do Ủy ban nhân dân phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Ái M và ông Trần Phú H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 người con chung Trần Phúc A , sinh ngày 19/3/2016. Giao cho ông Trần Phú H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng người con chung, bà Nguyễn Thị Ái M không cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản: Bà M, ông H xác định không có.

- Nợ chung: Bà M, ông H cùng xác định không có.

- Về lệ phí việc dân sự: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thị Ái M và ông Trần Phú H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0008084 ngày 17/02/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Ái M và ông Trần Phú H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***
- TAND TPHCM
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND P. Long Thạnh Mỹ;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Tâm**